

# LỊCH SỬ VIỆT NAM

## I. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp từ năm 1858 đến cuối thế kỉ XIX

\* Nguyên nhân thực dân Pháp xâm lược Việt Nam:

### Về phía Pháp

- Xuất phát từ nhu cầu về thị trường và thuộc địa để phục vụ cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản.
- Các nước tư bản chạy đua sang phương Đông để tìm kiếm thị trường và thuộc địa.

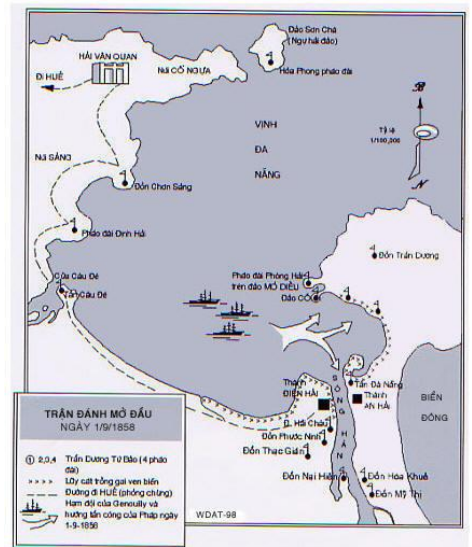
### Về phía nhà Nguyễn

- Việt Nam là một nước đông dân, giàu tài nguyên, có vị trí địa lý quan trọng.
- Triều đình nhà Nguyễn đang trong giai đoạn suy yếu và khủng hoảng trầm trọng.

➤ Lấy cớ chiêu đình nhà Nguyễn cấm đạo Giato, thực dân Pháp đem quân xâm lược Việt Nam.

### 1. Chiến sự ở Đà Nẵng (1858)

- Pháp chọn Đà Nẵng làm nơi mở đầu cho cuộc xâm lược vì:
  - + Đà Nẵng là một hải cảng sâu, rộng, tàu chiến có thể ra vào và neo đậu dễ dàng.
  - + Đà Nẵng gần với kinh thành Huế.
  - + Gần đồng bằng Quảng Nam – Quảng Ngãi.
- Ngày 1/9/1858, liên quân Pháp và Tây Ban Nha đổ bộ lên bán đảo Sơn Trà, mở đầu tiến trình xâm lược Việt Nam.
- Sau 5 tháng xâm lược, Pháp chỉ chiếm được bán đảo Sơn Trà.



*Lược đồ trận mở màn trong chiến sự ở Đà Nẵng*

## 2. Chiến sự ở Gia Định (1859)

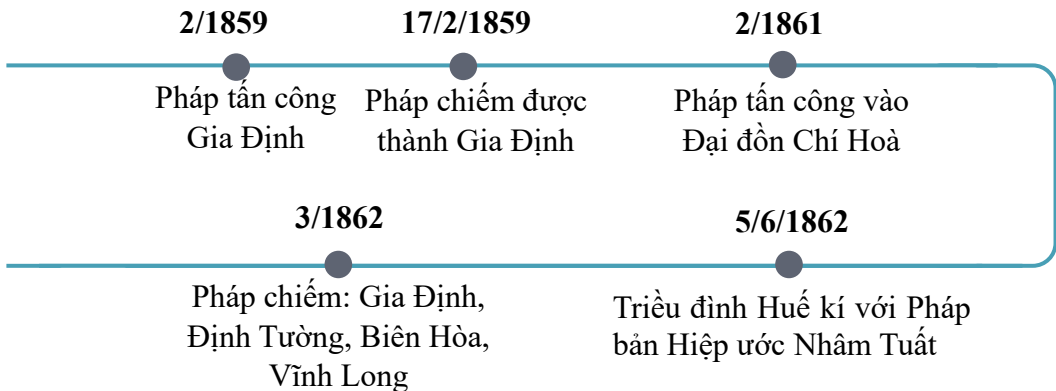
- Lý do Pháp lựa chọn Gia Định:

+ Gia Định và Nam Kỳ là vựa lúa lớn.

+ Cắt đứt con đường tiếp tế lương thực cho triều đình.

+ Hệ thống giao thông thủy thuận lợi, đi lại dễ dàng => thực hiện đánh chiếm luôn Campuchia.

- Diễn biến:



### HIỆP ƯỚC NHÂM TUẤT

- Triều đình công nhận ba tỉnh Đông Nam Kỳ và đảo Côn Lôn thuộc Pháp.
- Triều đình bồi thường chiến phí (280 vạn lượng bạc).
- Triều đình đồng ý mở các cửa biển cho Pháp và Tây Ban Nha vào tự do buôn bán.
- Triều đình bãi bỏ lệnh cấm đạo Giatô.
- Triều đình phải đàn áp các cuộc kháng Pháp ở Đông Nam Kỳ.

## 3. Kháng chiến trên mặt trận Đà Nẵng và Đông Nam Kỳ

- Tại Đà Nẵng nhiều toán nghĩa binh nổi lên kết hợp với quân triều đình chống giặc.

- Tại Gia Định và Đông Nam Kỳ:

+ Tháng 12/1861, Nguyễn Trung Trực đốt tàu Hi Vọng

+ Năm 1862 – 1864, khởi nghĩa Trương Định – “*Bình Tây Đại nguyên soái*”.

#### 4. Kháng chiến lan rộng ra ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ

##### \**Bối cảnh*

- Triều đình:
- + Đoàn áp khởi nghĩa nông dân Bắc – Trung Kỳ.
- + Đoàn áp các cuộc kháng Pháp của nhân dân ở ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ.
- Thực dân Pháp: tiếp tục mở rộng đánh chiếm Việt Nam.

##### \**Diễn biến Pháp xâm lược và chiếm được ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ*

- Ngày 20 - 24/6/1867, Pháp chiếm 3 tỉnh miền Tây Nam Kỳ (Vĩnh Long, An Giang, Hà Tiên không tốn một viên đạn)
- Đặc điểm:
- + Chống Pháp + Chống triều đình nhà Nguyễn.

#### 5. Thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ lần thứ nhất (1873)

##### \* **Bối cảnh**

##### Về phía Pháp

- Xây dựng bộ máy cai trị, mở các trường học đào tạo đội ngũ tay sai
- Lấy Đông Nam Kỳ làm bàn đạp tiến đánh Tây Nam Kỳ => làm bàn đạp để chiếm nốt Campuchia, Bắc Kỳ.

##### Về phía Việt Nam

- Đối nội: nhà Nguyễn đàn áp, tăng thuế với người dân.
- Đối ngoại: thương lượng với Pháp.

##### \* **Diễn biến**

- Duyên cớ: Lấy cớ triều đình Huế nhờ Pháp giải quyết “vụ Đuy – puy” => Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ.
- Ngày 20-11-1873, dưới sự lãnh đạo của Gacnie, Pháp đánh và chiếm được thành Hà Nội.
- 7000 quân triều đình với sự lãnh đạo của Nguyễn Tri Phương đã cố gắng cả giặc nhưng thất bại.
- Khoảng 1 tháng Pháp đánh chiếm Hai Dương, Phủ Lý, Ninh Bình, Nam Định.

### \* **Kháng chiến ở Hà Nội và các tỉnh Đồng bằng Bắc Kỳ**

- Dưới sự lãnh đạo của viên Chương cơ đã gây cho Pháp nhiều khó khăn ở Thanh Hà (Ô Quan Chưởng).

- Ngày 21-12-1873, Chiến thắng Cầu Giấy lần thứ nhất làm nức lòng quân dân cả nước

- Tháng 3-1874, triều đình kí với Pháp Hiệp ước Giáp Tuất. Triều đình thừa nhận quyền cai quản của Pháp tại 6 tỉnh Nam Kỳ.

- Pháp rút quân khỏi Bắc Kỳ.

- Triều đình chấp nhận phụ thuộc về mặt ngoại giao.

### **6. Thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ lần thứ hai (1882)**

#### \* **Bối cảnh**

- Nhà Nguyễn:

+ Nền kinh tế kiệt quệ.

+ Nhân dân đói khổ.

+ Giặc cướp nổi lên ở nhiều nơi.

=> Nhiều lúc nhà Nguyễn phải cầu cứu cả quân Pháp và quân Thanh để đánh dẹp.

- Pháp: Những năm 30 cuối thế kỉ XIX, chủ nghĩa tư bản => Chủ nghĩa đế quốc.

#### \* **Diễn biến**

- Duyên cớ: triều đình không tuân thủ Hiệp ước Giáp Tuất (1874)

- Ngày 3/4/1882, quân Pháp đổ bộ lên Hà Nội

- Ngày 25/4/1882, Pháp đánh, chiếm được thành Hà Nội.

- Nhân dân chiến đấu anh dũng nhưng cuối cùng thất bại.

- Pháp tỏa đi chiếm mỏ than Hòn Gai, Nam Định và các tỉnh khác thuộc đồng bằng Bắc Kỳ.

#### \* **Cuộc kháng chiến của nhân dân Hà Nội và Bắc Kỳ**

- Biện pháp: tạo các tường lửa, cắm kè, đắp đập, không bán lương thực...

- Ngày 19/5/1883, chiến thắng Cầu Giấy lần 2 làm nức lòng quân dân cả nước.

### **7. Pháp đánh vào cửa biển Thuận An. Triều đình đầu hàng**

- Năm 1883, vua Tự Đức qua đời làm cho tình hình đất nước rối ren.

- Ngày 20/8/1883, Pháp đổ bộ lên cửa biển Thuận An, triều đình xin hàng.

- Ngày 25/8/1883, triều đình kí với Pháp Hiệp ước Hác măng:

- + Triều đình thừa nhận sự bảo hộ của Pháp tại Bắc Kỳ và Trung Kỳ.
- + Triều đình chỉ được cai quản vùng Trung Kỳ.
- + Triều đình phải hoàn toàn phụ thuộc vào ngoại giao của Pháp.
- + Quân sự:
  - Thu hồi số quân ở Bắc Kỳ
  - Nhận sĩ quan và chỉ huy người Pháp.
- Tháng 6/1884, triều đình kí với Pháp Hiệp ước Patonôt, sửa đổi đôi chút về danh giới khu vực Trung Kỳ.

*Với Hiệp ước Hác măng và Patonôt, Việt Nam chính thức trở thành nước thuộc địa nửa phong kiến.*

## 8. Phong trào kháng chiến chống Pháp trong những năm cuối thế kỉ XIX

Nội dung	Phong trào Cần Vương	Khởi nghĩa Yên Thế
Thời gian	Diễn ra trong 10 năm (1885 – 1896).	Diễn ra trong 30 năm (1884 – 1913).
Mục đích chiến đấu	Đánh Pháp giành độc lập, khôi phục lại chế độ phong kiến.	Đánh Pháp để tự vệ, bảo vệ quyền lợi, giữ đất, giữ làng.
Thành phần lãnh đạo	Giai đoạn 1 (1885 – 1888): vua Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết. Giai đoạn 2 (1888 – 1896): các văn thân, sĩ phu yêu nước.	Nông dân
Lực lượng tham gia	Thu hút đông đảo người dân tham gia, trong đó có văn thân, sĩ phu, nông dân...	Chủ yếu là nông dân.

Địa bàn hoạt động	Các tỉnh Trung và Bắc Kì.	Chủ yếu ở Yên Thế (Bắc Giang) và một số tỉnh Bắc Kì.
Tính chất	Phong trào yêu nước chống Pháp theo ý thức hệ tư tưởng phong kiến.	Phong trào nông dân mang tính chất tự vệ
Kết quả	Thất bại	

## II. Xã hội Việt Nam từ năm 1897 đến năm 1918

### 1. Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp

#### \* Tổ chức bộ máy nhà nước

- Pháp lập liên bang Đông Dương, đứng đầu là một viên toàn quyền người Pháp.
- Chia làm 3 xứ: Bắc – Trung – Nam Kì. Xứ và tỉnh đều là viên quan người Pháp.



Cầu Long Biên

#### \* Chính sách kinh tế

<i>Nông nghiệp</i>	<i>Công nghiệp</i>	<i>Thương nghiệp</i>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cướp đoạt ruộng đất:</li> <li>+ Phát canh thu tô</li> <li>+ Lập các đồn điền.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung vào công nghiệp khai thác: than, kim loại, sắt, thiếc, xi măng.</li> <li>- Xây dựng hệ thống giao thông vận tải, phục vụ để khai thác thuộc địa.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp độc quyền thị trường.</li> <li>- Đánh thuế cao vào hàng hóa của các nước khác.</li> </ul>

**\* Chính sách văn hoá giáo dục**

- Ngu dân, du nhập yếu tố Pháp.
- Hệ thống giáo dục phong kiến.
- Dạy chữ Hán, chữ Pháp, chữ Quốc ngữ.
- Mở các trường học để đào tạo người bản xứ.
- Một số cơ sở văn hóa, y tế được xây dựng.



*Trường đại học Đông Dương*

**2. Những chuyển biến về kinh tế - xã hội Việt Nam**

Vùng nông thôn	Vùng đô thị	Xu hướng mới trong vận động giải phóng dân tộc
<p>- <i>Giai cấp địa chủ phong kiến:</i></p> <p>+ Cấu kết với Pháp bóc lột nông dân.</p> <p>+ Địa chủ vừa và nhỏ có tinh thần chống Pháp.</p> <p>- <i>Nông dân:</i></p> <p>+ Bị bản cùng hoá.</p> <p>+ Bỏ ra thành thị kiếm sống =&gt; <i>trở thành công nhân.</i></p> <p>+ Lực lượng đông đảo nhất, luôn sẵn sàng chiến đấu chống Pháp.</p>	<p>- Cuối XIX – đầu XX, nhiều đô thị ra đời và phát triển mạnh.</p> <p>- Xuất hiện thành phần xã hội mới:</p> <p>+ <i>Tầng lớp tư sản:</i> bị chèn ép về kinh tế, chưa có thái độ chính trị rõ ràng.</p> <p>+ <i>Tầng lớp tiểu tư sản thành thị:</i> cuộc sống khá bấp bênh, tích cực tham gia cuộc vận động cứu nước.</p>	<p><i>*Nguyên nhân:</i></p> <p>- Phong trào yêu nước theo khuynh hướng phong kiến thất bại. Đặt ra yêu cầu tìm ra con đường cứu nước mới.</p> <p>- Ảnh hưởng của tư tưởng dân chủ tư sản + Châu Âu.</p> <p>+ Cuộc Duy tân Minh Trị của Nhật Bản.</p> <p>=&gt; <i>Tri thức Nho học Việt Nam tư sản hóa =&gt; ngọn cờ cứu nước theo</i></p>

	+ <i>Giai cấp công nhân:</i> khoảng 10 vạn người, có tinh thần đấu tranh mạnh mẽ.	<i>khuyñh hướng dân chủ tư sản.</i>
--	--	---

### 3. Phong trào yêu nước Việt Nam đầu thế kỉ XX

Nội dung	Hoạt động của Phan Bội Châu	Hoạt động của Phan Châu Trinh
<p>Giống nhau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xuất phát từ lòng yêu nước để đi tìm con đường giải phóng cho dân tộc.</li> <li>- Đề đại diện cho phong trào dân tộc dân chủ của tầng lớp sĩ phu yêu nước tiên bộ đầu thế kỉ XX.</li> <li>- Tạo ra những cuộc vận động cách mạng mới theo con đường dân chủ tư sản.</li> <li>- Thống nhất về chủ trương chiến lược, thống nhất về mục đích cách mạng là muốn cứu nước, cứu dân, gắn liền dân với nước, gắn cứu nước với duy tân làm đất nước.</li> <li>- Được sự ủng hộ nhiệt tình của đông đảo quần chúng nhân dân. Tuy nhiên cả hai xu hướng cách mạng này đều chưa xây dựng được những cơ sở vững chắc cho xã hội.</li> <li>- Do hạn chế về tầm nhìn và tư tưởng nên cả hai xu hướng cách mạng này đều bị thất bại.</li> </ul>		
Nhiệm vụ	Đánh đuổi thực dân Pháp, khôi phục lại chế độ phong kiến.	Đánh đổ phong kiến, thực hiện cải cách xã hội “Khai thông dân trí, mở mang dân quyền”
Xu hướng	Bạo động vũ trang	Cải cách
Hoạt động tiêu biểu	Thành lập Hội Duy tân, tổ chức phong trào Đông Du...	Lập hội buôn, mở trường học, diễn thuyết, cổ vũ mở mang công thương nghiệp...



Hạn chế	Chưa có đường lối đúng đắnm chưa nhận thấy rõ bản chất kẻ thù.	Chưa có đường lối cách mạng đúng đắn, chống Pháp bằng cách hô hào Duy tân cải cách, xu hướng bắt tay với Pháp.
Ý nghĩa	Khuấy động lòng yêu nước, cổ vũ tinh thần dân tộc.	- Cổ vũ tinh thần học tập tự cường. - Giáo dục tư tưởng chống các hủ tục phong kiến, bỏ cũ theo mới